

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia
tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 234/TTr-SKHĐT ngày 05 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh), bao gồm các ông/bà như sau:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh: Ông Vương Bình Thạnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, gồm có:

a) Phó Trưởng ban: Ông Nguyễn Thanh Bình, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững;

b) Phó Trưởng ban: Ông Trần Anh Thư, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

3. Các Ủy viên:

a) Các Ủy viên Thường trực:

1. Ông Lê Văn Phước, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Phụ trách tổng

hợp chung;

2. Ông Huỳnh Thành Danh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững;

3. Ông Nguyễn Sĩ Lâm, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

b) Các Ủy viên:

1. Bà Mã Lan Xuân, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;

2. Ông Đinh Minh Hoàng, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;

3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan, Phó Giám đốc Sở Tài chính;

4. Ông Trương Minh Thuận, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền Thông;

5. Ông Ngô Hồng Yên, Giám đốc Sở Nội vụ;

6. Ông Huỳnh Công Huấn, Giám đốc Sở Ngoại vụ;

7. Bà Nguyễn Thị Minh Thúy, Giám đốc Sở Xây dựng;

8. Ông Nguyễn Ngọc Vệ, Phó Giám đốc Sở Giao thông Vận tải;

9. Ông Võ Hùng Dũng, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;

10. Ông Võ Bình Thư, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

11. Ông Nguyễn Khánh Hiệp, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

12. Ông Đoàn Minh Triết, Phó Giám đốc Sở Công Thương;

13. Ông Phan Văn Điền Phương, Phó Giám đốc Sở Y tế;

14. Ông Tăng Phú An, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

15. Ông Nguyễn Văn Lên, Quyền Giám đốc Đài PTTH An Giang;

16. Đại tá Lâm Thành Sol, Phó Giám đốc Công an tỉnh;

17. Đại tá Đoàn Văn Nhạn, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;

18. Đại tá Phạm Văn Phong, Chính ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;

19. Ông Men Pholly, Trưởng ban Ban Dân tộc;

20. Ông Cao Thanh Sơn, Giám đốc Sở Tư pháp;

21. Ông Nguyễn Ngọc Minh, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề An Giang;

22. Ông Trần Minh Đức, Phó Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Khu vực phát triển đô thị.

Mời các Ông/Bà sau đây tham gia Ban Chỉ đạo và giữ chức vụ Ủy viên:

23. Bà Trần Thị Thanh Hương, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;

24. Ông Châu Văn Ly, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh;



25. Bà Trần Thị Bích Vân, Tổng biên tập Báo An Giang;
26. Ông Trần Quốc Thanh, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
27. Ông Thiệu Vĩnh An, Cục trưởng Cục Thống kê;
28. Bà Nguyễn Thị Tím, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh;
29. Ông Lê Trọng Nghĩa, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh;
30. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
31. Ông Trần Văn Cứng, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
32. Bà Nguyễn Thị Liêm, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
33. Ông Phan Văn Thảo, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh;
34. Ông Lâm Thành Sĩ, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh;
35. Ông Lê Văn Lĩnh, Phó Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy;
36. Ông Nguyễn Thiện Phú, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh;
37. Ông Đặng Hoài Dũng, Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Chức năng của Ban Chỉ đạo tỉnh

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh

- Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách có liên quan để thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới, mục tiêu giảm nghèo bền vững và giải pháp thực hiện các mục tiêu của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều phối hoạt động giữa các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý, điều hành các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong quá trình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên tham gia Ban Chỉ đạo.

2. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của từng Chương trình mục tiêu quốc gia theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo

- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp chung các Chương trình mục tiêu quốc gia theo nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thông qua Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, có trách nhiệm giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

- Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

- Trưởng ban Ban Dân tộc có trách nhiệm giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý và tổ chức thực hiện dự án thành phần (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

- Các thành viên còn lại của Ban Chỉ đạo, theo lĩnh vực công tác, giúp việc cho Ban Chỉ đạo để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

4. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban của Ban Chỉ đạo tỉnh được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng con dấu của đơn vị.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm từ từ nguồn sự nghiệp của các Chương trình mục tiêu quốc gia và kinh phí thường xuyên của cơ quan theo quy định. Giao Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể.

Điều 4. Cơ quan, Tổ Giúp việc cho Ban Chỉ đạo.

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh An Giang để tham mưu cho Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh trong việc chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh An Giang.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan giúp việc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan giúp tổng hợp chung các Chương trình mục tiêu quốc gia. Đồng thời, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Tổ Giúp việc để tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh giai đoạn 2016 - 2020.

4. Việc thành lập cơ quan, Tổ Giúp việc trên cơ sở không làm phát sinh biên chế hiện có và kinh phí thường xuyên của cơ quan.

5. Kinh phí hoạt động của cơ quan, Tổ Giúp việc do ngân sách nhà nước bảo đảm từ nguồn sự nghiệp của các Chương trình mục tiêu quốc gia và kinh phí thường xuyên của cơ quan theo quy định. Giao Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2122/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các ông, bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Các thành viên tại Điều 6;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Phòng: KTN, KTTH, KGVX, TH, NC, HCTC;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vương Bình Thạnh